

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “BẢO VỆ SÁCH TRUYỆN”

Thời gian thực hiện: 1 tuần từ 22/9 đến 26/10/2025

Giáo viên thực hiện: Trần Thị Thu Giang

Thứ 2 ngày 22 tháng 09 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Kể chuyện: Mèo con và quyển sách

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Trẻ nhớ tên câu chuyện, tên các nhân vật trong chuyện và hiểu được nội dung câu chuyện.
- Rèn kỹ năng tự tin khi trả lời câu hỏi trước cả lớp. Trẻ trả lời to, rõ ràng, mạch lạc. Phát triển ngôn ngữ và vốn từ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ biết được ích lợi của sách đối với đời sống con người.

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh minh họa câu chuyện : "Mèo con vào quyển sách".

III. TIẾN HÀNH:

* Hoạt động 1: Trò chuyện với trẻ về chủ đề

- Cô mang đến 1 hộp quà. Cho trẻ đoán trong hộp quà có gì?
- Cô và trẻ cùng mở hộp quà. Hỏi trẻ: Trong hộp quà có gì đây? Cô giáo cùng trò chuyện với trẻ về sách truyện.
- + Vậy để sách vở luôn mới và đẹp thì chúng mình phải làm gì? (mở sách đúng cách, nhẹ nhàng cẩn thận, không làm nhàu nát, rách).
- Cô dẫn dắt vào bài và giới thiệu tên câu chuyện: “Mèo con và quyển sách”.

* Hoạt động 2: Cô kể chuyện “Mèo con và quyển sách”

- *Cô kể lần 1:* Cô kể diễn cảm kết hợp với ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ. Hỏi trẻ:
- + Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện gì? Trong chuyện có những nhân vật nào?
- Giảng nội dung câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn mèo con với quyển sách. Lúc đầu bạn chưa biết cách giữ sách đâu nhưng nhờ có bác gà trống, giấc mơ, mèo con đã biết sửa lỗi sai của mình và giữ gìn sách rất cẩn thận.
- Cô cho trẻ đứng dậy đi xung quanh lớp và đọc bài đồng dao:

*"Vuốt vuốt ve ve
Giữ sách giữ sách
Nhẹ nhàng nhẹ nhàng
Chớ có vội vàng
Rách sách bạn ơi
Các bạn và tôi
Cùng nhau gìn giữ".*

- *Cô kể lần 2:* Cô kể kết hợp sử dụng tranh minh họa trên máy tính.

*** Đàm thoại:**

+ Bạn nào có thể nhắc lại tên chuyện giúp cô nào?

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Bạn nào biết Mèo con cầm gì trên tay?

+ Mèo con đã làm gì với quyển sách của mình?

+ Bác gà trống đã nhắc nhở mèo con thế nào?

+ Tại sao Mèo con lại bị Bác Gà trống bảo là hư?

+ Điều gì đã làm cho Mèo con biết dán lại sách của mình?

+ Từ đó Mèo con đã biết giữ gìn sách như thế nào?

+ Bạn nào cho cô biết ở lớp khi học chúng mình giữ gìn sách vở như thế nào?

+ Thế còn ở nhà chúng mình giữ gìn sách vở như thế nào?

-> Giáo dục trẻ phải biết giữ gìn sách vở sạch sẽ cẩn thận, không xé, vẽ bậy, vứt bừa bãi và đặc biệt khi làm sai biết sửa lỗi chúng mình mới là con ngoan trò giỏi, là cháu ngoan của Bác Hồ.

3. Hoạt động 3. Kết thúc:

- Cô cho trẻ sắp xếp lại góc học tập của lớp mình thật ngăn nắp

+ Bạn nữ xếp giá sách số 1; bạn nam xếp giá sách số 2.

- Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ 3 ngày 23 tháng 09 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Khám phá nguyên liệu làm sách (E2; E3)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI:

1. S-Khoa học:

- Trẻ biết được tính chất của các nguyên vật liệu làm sách: Chất liệu giấy viết lên được, dày và cứng. Biết chọn, gọi tên các nguyên vật liệu để có thể làm ra sách truyện.

2. T- Công nghệ:

- Rèn luyện cho trẻ kĩ năng thao tác với máy tính, ghi chép bảng, sử dụng bút dạ, ghim bấm, bút vẽ, giá đỡ tranh, nguyên liệu khám phá

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên vật liệu làm sách truyện. Kĩ năng: sờ, gấp, vẽ, cảm nhận...

4. M- Toán học:

- Trẻ có kĩ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thí nghiệm.

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Trẻ biết lắng nghe, thỏa thuận, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả thí nghiệm.

6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kĩ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU:

- Nguyên liệu: giấy A4, giấy bó hoa, bóng kính, bìa màu, giấy ăn, giấy bìa caton, giấy bìa lịch, ...

- Đồ dùng:

+ Bút dạ, kéo, ghim bấm, bìa catton, bảng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, rô dựng nguyên vật liệu.

II QUY TRÌNH:

*** E1: Gắn kết:** (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2/22/09/2025)

- Thực hiện E2, E3:

*** B1: Thu hút:**

- Cô làm ảo thuật gia xuất hiện một cuốn sách truyện.

- Cô gợi ý để trẻ đặt câu hỏi truy vấn:

+ Các con có điều gì muốn biết về quyển sách truyện này không?

+ Quyển sách có công dụng gì?

+ Tại sao quyển sách lại có nhiều hình ảnh đẹp?

+ Sao lại viết được lên quyển sách truyện?

+ Quyển sách truyện được làm từ chất liệu gì?

+ Tại sao trên sách truyện lại có hình con vật?

-> Cô và trẻ cùng thảo luận và quyết định tìm ra những nguyên liệu để làm những quyển sách truyện thật đẹp.

- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (vẽ những bản thiết kế sách, trang trí; thực hiện khảo sát tìm hiểu những thông tin về sách, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể dùng để làm sách).

(Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video).

***B2: Khám phá:**

- Buổi chiều hôm qua các con đã chuẩn bị được những gì để hôm nay làm thử nghiệm?

- Với những gì đã tìm hiểu thì theo các con, yêu cầu những gì về chất liệu giấy để làm sách là gì?

- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

- Nguyên liệu làm sách phải viết lên được.
- Nguyên liệu phải dày.
- Nguyên liệu phải cứng.

- Chúng mình cần làm gì để biết chất liệu có viết được lên không? Có cứng không? Hay có dày không?

- Để ghi lại những kết quả sau khi thí nghiệm, các con sẽ dùng những đồ dùng nào?

- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng.

- Mời trẻ đi lấy đồ dùng của nhóm mình và cùng thực hiện khám phá (Cô bao quát giúp đỡ khi cần).

***B3: Giải thích:**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.

(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô).

***B4: củng cố/ mở rộng:**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể dùng làm sách truyện sau khi tiết học khám phá.

- Cho trẻ suy nghĩ thêm nguyên liệu khác nào nữa có thể làm ra sách truyện?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu có thể dùng để làm sách truyện.

***B5: Đánh giá:**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ; hẹn trẻ chế tạo sách vào buổi học tiếp theo.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 24 tháng 09 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm

TCVD: Quăng vòng

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên vận động, biết thực hiện vận động: "Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm" đúng kỹ thuật theo sự hướng dẫn của cô;
- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp tay chân nhịp nhàng trèo qua ghế dài; Phát triển tố chất thể lực: khéo léo và bền bỉ cho trẻ khi trẻ thực hiện trèo qua ghế dài cũng như qua trò chơi "Quăng vòng";
- Trẻ tích cực, hứng thú, nhanh nhẹn, có nề nếp tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Sàn tập sạch sẽ, rộng, bằng phẳng.
- Một số đồ dùng hỗ trợ tiết học: Sắc xô, ghế dài, vòng, cột ...

III. TIẾN HÀNH

* **Hoạt động 1: Khởi động.**

- Cô cùng trẻ khởi động đi với các kiểu đi: Đi thường, đi kiễng chân, đi bằng gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm, ... về đội hình 4 hàng.

* **Hoạt động 2: Trọng động.**

- **Tập bài tập PTC (Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp):**

- + Tay 1: Hai tay ra trước, gập trước ngực.
- + Bụng 1: Đứng cúi gập người về phía trước, tay chạm ngón chân.
- + Chân 1: Ngồi xổm đứng lên liên tục.
- + Bật 1: Bật tiến về phía trước.

- ĐTNM: Động tác chân (tập 2 lần x 8 nhịp).

- **VĐCB: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.**

- Cô giới thiệu đồ dùng và hỏi trẻ:
+ Chúng mình sẽ thực hiện vận động gì với 2 chiếc ghế này?
- Cô giới thiệu bài tập VĐCB và gọi một trẻ lên tập thử.
- Cô tập mẫu 2 lần:
+ Lần 1: Cô tập mẫu, không phân tích động tác, chỉ ra hiệu lệnh.
+ Lần 2 cô tập kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng trước vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh cô đi tới sát ghế, 2 tay ôm ghế, trườn sát người xuống mặt ghế, vắt một chân qua ghế sau đó đưa chân còn lại sang theo rồi đứng dậy đi về cuối hàng.
- Gọi 2 trẻ khá lên tập (Nếu trẻ thực hiện được cô tiến hành cho cả lớp thực hiện; Nếu trẻ không thực hiện được cô hướng dẫn lại bằng lời).

* **Trẻ thực hiện:** Trẻ lần lượt ở 2 hàng lên thực hiện (Cô chú ý bao quát, sửa sai, động viên trẻ kịp thời).

- + Lần 2: Trẻ 2 hàng lên thực hiện dưới hình thức thi đua xem tổ nào có nhiều bạn tập đúng và nhanh nhất (Cô chú ý bao quát, sửa sai, động viên trẻ kịp thời).
- Nhận xét, tuyên dương trẻ.
- Hỏi trẻ tên vận động; Cho 2 trẻ lên tập lại vận động cho cô và cả lớp cùng xem.

- **TCVĐ: Quăng vòng**

- + Cô giới thiệu trò chơi.

- + Cách chơi, luật chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội chơi. Trẻ lần lượt ở mỗi đội đứng chân trước chân sau trước vạch chuẩn, dùng tay thuận cầm vòng quăng vào cột sau đó đi về cuối hàng.
- + Luật chơi: Mỗi bạn lên chỉ được quăng vòng một lần. Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào quăng được nhiều vòng vào cột đội đó sẽ dành phần thắng.
- + Cho trẻ chơi (2-3 lần).
- + Cô cùng trẻ nhận xét sau mỗi lần trẻ chơi.

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh:**

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC Số 6 (Tiết 2)

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Trẻ nhận biết được mối quan hệ hơn kém về số lượng trong phạm vi 6.
- Rèn cho trẻ kỹ năng so sánh, thêm bớt, tạo nhóm có số lượng là 6. Diễn đạt được mối quan hệ, nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau trong phạm vi 6. Phát triển khả năng quan sát, tư duy và ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 6 thẻ lô tô balô, 6 thẻ lô tô quyền truyện, thẻ số từ 1- 6.
- Hình ảnh về các đồ dùng trong lớp học (bút chì, bút màu, đất nặn) có số lượng là 6.
- Mỗi trẻ 1 tranh A4 về các đồ chơi trong lớp, bút màu cho trẻ chơi trò chơi.
- Nhạc bài hát “Vui đến trường” trên máy tính.

III. TIẾN HÀNH:

* Hoạt động 1: Ôn tập nhận biết nhóm đồ vật có số lượng là 6 - số 6.

- Cô cùng trẻ hát bài hát: "Vui đến trường"
- Cô hỏi trẻ: Con vừa hát bài hát gì? Khi đến trường con cảm thấy thế nào? Vì sao?
- Con thích nhất góc chơi nào? Cho trẻ đến thăm các góc chơi trong lớp và tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “Đội nào nhanh nhất”.
- Cho trẻ về 3 đội chơi thi đua xếp bút chì, bút màu, bảng vẽ vào hộp đúng số lượng theo yêu cầu của cô.
- + Đội 1: Xếp bút chì có số lượng là 6; Đội 2: Xếp bút màu có số lượng là 5; Đội 3: Xếp bảng vẽ có số lượng là 6.
- Cô cho trẻ kiểm tra, so sánh số lượng đồ dùng của 3 đội và đưa ra nhận xét. Sau đó cô cho trẻ thêm vào cho nhóm đồ dùng của đội 2 để có đủ số lượng là 6. Cô cho trẻ đếm lại. Cô cho trẻ nhận xét, cô khen trẻ kịp thời.

* Hoạt động 2: Nhận biết mối quan hệ hơn kém nhau trong phạm vi 6, thêm bớt để tạo nhóm có số lượng là 6

- Tặng cho mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng và 1 bảng gài. Cho trẻ lấy rổ đồ dùng và bảng gài về chỗ ngồi. Hỏi trẻ: Trong rổ có gì?
- Hãy lấy tất cả số ba lô và xếp thành hàng ngang. (Trẻ xếp 6 ba lô thành hàng ngang từ trái qua phải theo yêu cầu của cô)
- Hãy tìm và xếp 5 quyển truyện ở phía trên (xếp tương ứng 1-1).
- Trẻ nhận xét số ba lô và số truyện như thế nào với nhau?
- + Số nào nhiều hơn? Nhiều hơn là mấy?
- + Số nào ít hơn? Và ít hơn là mấy? (Gọi nhiều trẻ trả lời).
- Cho trẻ kiểm tra từng nhóm. Muốn bằng nhau phải làm như thế nào?

- Cô cho trẻ thêm 1 quyển truyện. Cho trẻ nhận xét và kiểm tra lại số ba lô, truyện sau đó đặt thẻ số tương ứng.
- 6 ba lô bớt 1 ba lô còn mấy? So sánh số lượng Balo, truyện, đặt số tương ứng. Muốn bằng nhau làm như thế nào?
- 6 ba lô bớt 2 ba lô còn mấy? So sánh số lượng Balo, truyện, đặt số tương ứng. Muốn bằng nhau làm như thế nào?
- 6 ba lô bớt 3 ba lô còn mấy? So sánh hai nhóm, đặt số tương ứng. Muốn bằng nhau làm như thế nào?
- Tương tự như vậy cho trẻ bớt 4, bớt 5.
- Cho trẻ bớt dần số vở số bút, vừa bớt vừa đếm rồi lên cát rô đồ dùng và bảng gài.

*** Hoạt động 3: Luyện tập**

- Trò chơi 1: Đội nào nhanh nhất

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi.
- Cách chơi: Để chơi được trò chơi này cô yêu cầu các con hãy chia làm 3 đội. Trên bảng của cô có rất nhiều nhóm đồ dùng, đồ chơi có số lượng khác nhau. Nhiệm vụ của các con là lần lượt lên thêm vào hoặc bớt đi sao cho đủ số lượng là 6.
- Luật chơi: Chơi theo luật tiếp sức, mỗi bạn lên chỉ được gắn 1 đồ chơi. Thời gian chơi là 1 bản nhạc, khi nhạc kết thúc đội nào có nhiều kết quả đúng thì đội đó dành chiến thắng.
- Cô cho trẻ chơi 1 lần. Cô nhận xét, tuyên dương những bạn đã cố gắng

- Trò chơi 2: Thi ai giỏi.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi
- Cho trẻ thảo luận về thành 5 vòng tròn nhỏ. Tổ trưởng đi lấy đồ dùng về phát cho các bạn trong tổ. Khi bản nhạc bắt đầu các con hãy vẽ thêm hoặc bớt đi nhóm đồ dùng đồ chơi cho đủ số lượng là 6 và nói số lượng tương ứng . Kết thúc bản nhạc bạn nào xong trước bạn đó dành chiến thắng.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi. Nhận xét, động viên trẻ kịp thời.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY.

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ:

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:

Thứ 6 ngày 26 tháng 09 năm 2025

GIÁO ÁN STEAM (EDP)

Làm sách truyện

(Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập, phát triển năng khiếu/Q.23. Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp hợp-MĐ bộ phận)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI:

1.S- Khoa học: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, công dụng và chất liệu của các nguyên vật liệu để tạo ra sách. Trẻ biết tên gọi, nội dung một số quyền trẻ em quyền được giáo dục học tập và bày tỏ ý kiến của mình thông qua hoạt động làm sách

2.T- Công nghệ: Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng văn phòng phẩm để tạo ra sách (dập lỗ, bấm ghim, kẹp giấy, băng dính 2 mặt, bút màu, ...)

3.E- Kỹ thuật: Quy trình làm ra sách (các kỹ năng cắt, vẽ, dập lỗ, kẹp, dán, buộc...)

4.M- Toán học: Trẻ biết vận dụng kỹ năng đếm số tờ giấy, đo khoảng cách để dán hoặc dập lỗ, buộc dây, đo chiều dài băng dính 2 mặt để cắt và dán...

5. A- Nghệ thuật: Trẻ biết phối hợp các họa tiết, hình ảnh để trang trí trang bìa của sách.

6. Ngôn ngữ, chữ viết: Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm.

7. Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Giấy bìa, giấy ô li, Giấy A4, ... Kéo, thước, dập lỗ, bấm ghim, kẹp giấy,... Dây buộc, keo, băng dính hai mặt.

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

*** Bước 1. Hỏi**

- Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề, dẫn dắt và cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu để làm sách vào hôm trước...(Cô mở video - vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video).

+ Cô và trẻ cùng thống nhất các tiêu chí để làm sách:

* TC1: Sách truyện phải chắc chắn, không rời giấy.

* TC2: Có thể lật trang giấy dễ dàng.

* TC2: Có thể vẽ, tô màu, dán hình thật đa dạng.

Bước 2. Tưởng tượng: Thực hiện vào HĐC thứ 5/25/09.

- Quyền sách truyện có hình dạng gì? Quyền sách được dùng để làm gì, làm như thế nào? Làm bằng chất liệu gì?

Bước 3. Lập kế hoạch: Thực hiện vào HĐC thứ 5/25/09.

- Thảo luận về hình dạng quyền sách sẽ chế tạo:

+ Con sẽ sử dụng nguyên liệu gì để làm sách truyện? Tại sao con lại sử dụng nguyên liệu đó?

+ Con thích làm quyền sách to hay nhỏ? Con trang trí thêm gì cho quyền sách thêm đẹp?

-> *Khi các con được nêu nói lên những ý tưởng cho bản thiết kế của nhóm thì các con đang được thể hiện quyền gì? - (Quyền được bày tỏ ý kiến và hội họp).*

- Trẻ về nhóm phối hợp bàn bạc và thiết kế ra cuốn sách truyện thật sáng tạo và đẹp mắt.

Bước 4. Chế tạo

- Cô mời trẻ về nhóm lấy đồ dùng để cùng thực hiện.

- Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, cùng nhau phân công công việc cho các bạn và chế tạo sách. (Cô giáo bao quát, giúp đỡ trẻ khi cần).

- Khi trẻ làm xong cô cho trẻ đi cất đồ dùng và mang sản phẩm lên trưng bày. Sau đó từng nhóm sẽ lên chia sẻ về sản phẩm của nhóm mình. (Chia sẻ về cách làm sách của nhóm mình, công dụng, cách sử dụng sách...)

-> *Vừa rồi chúng mình đã được cùng nhau chế tạo ra những cuốn sách đáng yêu, vậy là tất cả chúng mình đã được thể hiện quyền được giáo dục, học tập, phát triển năng khiếu đấy.*

- Cho trẻ thử nghiệm: Viết lên, vẽ lên, tô màu, lật giấy, ... Cho trẻ so sản phẩm với bản thiết kế.

- Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn.

Bước 5. Cải tiến

- Nếu được làm lại nhóm con có muốn thay đổi gì cho quyển sách của nhóm mình thêm đẹp hơn, chắc chắn hơn không?

- Cô khái quát, động viên khen trẻ, mang sách về trưng bày tại góc thư viện.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN